

Sau
deput legal



Nghị định quan Toàn-quyền ra ngày 14 Novem
bre 1929 đã nhận liệt sách này vào sách giáo-
khóa và được phổ thông khắp các Học Đường.

論語摘句演音

LUẬN-NGŨ-TRÍCH-CÚ

DIỄN - ÂM

Extraits du Luân-Ngũ de Confucius traduits
en Quốc - Ngữ

A l'usage des Ecoles Franco-Indigènes
par

UNG-ÂN hiệu QUẬT-ĐÌNH tự TRỌNG-LUÂN

Lễ-Bộ Thượng-Thơ Trí-sự

Tuy-Lý Hương-Công

禮部尚書致事綏理鄉公

橘亭膺蔥仲綸氏

敬譯

Bản quyền sở hữu



HUE

IN TẠI NHÀ IN ĐẮC-LẬP

1930

30th piece
INDO-CHINOIS
1225

12887

1225

THE UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS

UNIVERSITY OF CHINA PRESS



論語摘句演音

LUAN-NGŨ-TRÍCH-CÚ

DIỄN - ÂM

Piece
8° Indoch.
1225

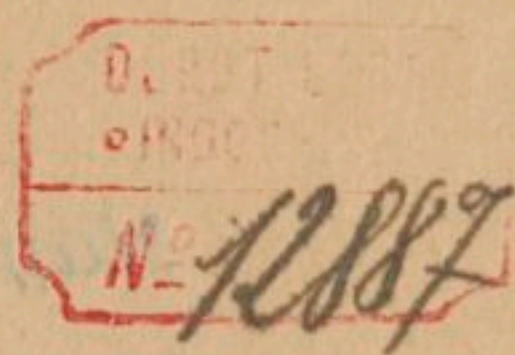
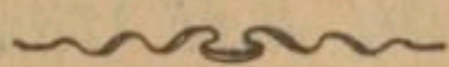
100

普 羅 德 報 館

LUAN-NGU-TRICH-CU

DIEN-AM

T Ự A



Tôi thường thấy trời sanh người, người nào lại chẳng có lương tâm ; học sách nào chữ nào lại chẳng có đạo đức. Nhưng mà có sách nói huyền diệu thâm thúy thời kẻ đã lớn mới thông hiểu, còn trẻ nhỏ nghe mà mờ không hiểu thấu dặng.

Duy sách Luận-Ngữ, lời Thánh dạy về lễ-nghĩa luân lý thật rõ ràng, kẻ lớn con nit nghe mau thấu hiểu dặng cả : cho nên tôi trích sao trong sách Luận-Ngữ khoa văn-học, đức-hạnh mỗi thiên ít câu để cho đủ ngày giờ mà học tập. Trong mấy câu ấy trẻ nhỏ dễ hiểu nên dịch ra quốc-ngữ và dùng cách vận-văn cho dễ đọc. Nhưng mà sách Luận-Ngữ còn khoa ngôn-ngữ, khoa chánh-sự các câu đạo vị sâu-xa trẻ nhỏ chưa cùng hiểu thấu, sẽ để lại sau rồi dịch thêm.

Nay tôi cốt dịch hai điều ấy, để dạy trẻ nhỏ cho biết đạo đức Thánh Khổng-Tử, cách ăn ở, cách học hành ngài dạy thế ấy ; dầu trẻ nhỏ học dặng một đôi chút chẳng những có ích cho nó mà lại có ích cho bậc cha, anh, bậu bạn nữa. Nay làm tự,

Mùa hạ năm Bảo-Đại thứ tư.

HẬU-HỌC ỨNG-ÂN kính đề.

Luận - ngữ trích cú điển âm

文 學 VĂN HỌC

I

子 曰。學 而 時 習 之。不 亦

Tử viết: học nhi thời tập chi, bất diệc
Đức thánh rằng: học mà buổi tập đó, chẳng cũng

說 乎。有 朋 自 遠 方 來。不

duyet hồ, hữu bằng tự viễn phương lai, bất
đẹp vậy ru, có bạn từ xa phương lại, chẳng

亦 樂 乎。人 不 知 而 不 愠。

diệc lạc hồ, nhân bất tri nhi bất uân,
cũng vui vậy ru, người chẳng biết mà chẳng giận,

不 亦 君 子 乎。

bất diệc quân - tử hồ.

chẳng cũng người quân - tử vậy ru.

學 而 第 一 篇 第 一 章

Thiên học nhi chương thứ nhất

LỜI DỊCH

Thánh rằng : học buổi thường tập mãi,
Ngày rõ thêm lý ngãi, đẹp lòng.

Học lâu tiếng đã tinh thông,
Phương xa bạn học đến cùng, vui thay.
Học đã hay, người không biết đặt,
Mà chẳng hờn ra đản đức lành.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh Khổng-Tử nói rằng: Học rồi buổi buổi thường ôn tập lại, càng ngày càng tinh thông nghĩa-lý, chẳng cũng sướng đẹp trong lòng lắm ru? Bầy bạn nghe tiếng giỏi, từ phương xa đến mà phục tùng theo mình, chẳng cũng vui lắm ru? Như mình học đã giỏi, mà người chẳng biết thấu đặt, cũng không hờn, chẳng phải là người quân-tử vậy ru?

II

曾子曰。吾日三省吾身。

Tăng-Tử viết : ngô nhật tam tỉnh ngô thân,
Thầy Tăng-Tử rằng : ta ngày ba đều xét ta mình,

爲人謀。而不忠乎。與朋
vì nhân mưu, nhi bất trung hồ, dự bằng
vì người mưu mà chẳng ngay vậy ru, cùng bầy

友 交。而 不 信 乎。傳

hữu giao, nhi bất tín hồ, truyền
bạn giao mà chẳng tin vậy ru, thầy truyền

不 習 乎。

bất tập hồ.

chẳng tập vậy ru.

第 四 章

Chương thứ tư

LỜI DỊCH

Thầy Tăng, ngày xét trong mình,
Ba điều ta có giữ đánh vện không?

Mưu việc người, hết lòng hay chẳng?

Cùng bạn bè căn vặn tin chẳng?

Lời thầy dạy về ăn cần,
Mai chiều đã học tập lần hay không?

GIẢNG - NGHĨA :

Thầy Tăng-Tử nói rằng : Ta ngày xét trong mình ta ba điều : một là mưu việc cho người, đã làm hết sức hay chưa ? Hai là nói cùng bầu bạn có tin thật hay không ? Ba là thầy dạy mình, có ôn tập lại hay không ?

III

子夏曰。賢賢易色。事父

Tử - Hạ viết: hiền hiền dịch sắc, sự phụ
Thầy Tử-Hạ rằng: yêu hiền đổi sắc, thờ cha

母能竭其力。事君能致其

mẫu năng kiệt kỳ lực, sự quân năng trí kỳ
mẹ hay hết sức sức, thờ vua hay nấy sức

身。與朋友交言而有信。雖

thân, dự bằng hữu giao ngôn nhi hữu tín, tuy
minh, cùng bầu bạn giao nói mà có tin, tuy

曰未學。吾必謂之學矣。

viết vị học, ngô tất vị chi học hi.

rằng chưa học, ta ắt gọi đó học vậy.

第七章

Chương thứ bảy

LỜI DỊCH

Tử-Hạ rằng: đem lòng yêu sắc,

Đổi ra yêu những bậc đức lành.

Thờ thân hết sức hiếu tình,

Làm quan hay chịu bỏ mình thờ vua.

Cùng bạn bè nói phô tin thật,

Học tuy chưa, ta chắc học rồi.

GIẢNG - NGHĨA :

Thầy Tử-Hạ nói rằng : Như người chịu đem lòng thương gái đẹp mà đổi ra thương người hiền ; còn thờ cha mẹ thời hay hết sức, thờ vua thời hay bỏ mình ; cùng bầu bạn nói mà tin thật, tuy người ấy chưa học, ta ắt gọi rằng đã học rồi.

IV

子曰。君子不重則

Tử viết : quân - tử bất trọng tắc

Đức Thánh rằng : người quân-tử chẳng trọng hậu thời

不威。學則不固。主忠

bất uy, học tắc bất cố, chủ trung

chẳng oai nghiêm, học thời chẳng bền chắc, chủ ngay

信。無友不如己者。過則

lín, vô hữu bất như kỷ giả, quá tắc

tin, không bạn chẳng bằng mình ấy, lỗi thời

勿憚改。

vật đản cải.

chớ sợ đổi.

第八章

Chương thứ tám

LỜI DỊCH

Người không đứng-đắn hẩn-hoi,
Oai-nghi chẳng có, học coi chẳng bền.
Lại khá phải ngay tin giữ dạ,
Bạn thua mình chớ khá kết giao,
Lỗi lầm gặp phải lo âu,
Đổi liền chớ ngại, để lâu bạn lòng.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng : Người quân-tử ăn ở không dặt
trọng-hậu đứng-đắn, thời không có oai nghi, học hành
cũng không bền chắc được. Lại phải nên giữ đều trung
tín, gặp người thua mình, chớ khá làm bạn ; như có lỗi
lầm thời sửa đổi liền, chớ sợ ngại chi.

V

子貢曰。貧而無諂。富

Tử - Cống viết : bần nhi vô siểm, phú

Thầy Tử-Cống rằng : nghèo mà không siểm, giàu

而無驕。何如。子。曰。可

nhi vô kiêu, hà như; Tử viết : khá

mà không kiêu, sao giương? Đức Thánh rằng : khá

也。未若貧而樂。富而好

dã, vị nhược bần nhi lạc, phú nhi hiếu
vậy, chưa bằng nghèo mà vui, giàu mà muốn

禮者也。

lễ giả dã.

lễ ấy vậy.

第十五章

Chương thứ mười lăm

LỜI DỊCH

Tử-Cống rằng: nghèo không siểm nịnh,

Giàu mà không chút đỉnh kiêu căn;

Thế thì học lực làm răn?

Thánh cho: đã khá. Rồi phân với thầy:

Cũng chưa bằng nghèo hay vui vẻ,

Giàu mà ưng nghi lễ càng cao,

GIẢNG - NGHĨA:

Thầy Tử-Cống hỏi rằng: Nghèo mà không siểm-nịnh với ai, giàu mà không kiêu căn với ai; người ấy học lực làm sao? Đức Thánh đáp rằng: Cũng khá. Nhưng chưa bằng nghèo mà vui, giàu mà muốn làm việc lễ, lại càng cao hơn.

VI

子貢曰。詩云。如切如磋。

Tử-Cống viết: thi vân, như thiết như tha,
Thầy Tử-Cống rằng: Kinh-thi rằng: như cắt như cưa,

如琢如磨。其斯之謂與。

như trác như ma, kỳ tư chi vị dư,
như trau như mài, sửa ấy chung gọi vậy vậy;

子曰。賜也。始可與言詩

Tử viết: Tử dã, thủy khả dư ngôn Thi
Đức Thánh rằng: thầy Tử vậy, mới khá cùng nói Thi

已矣。告諸往而知來者。

dĩ hĩ, cáo chư vãng nhi tri lai giả.
thôi vậy, báo các đều trước mà biết sau ấy.

LỜI DỊCH

Kinh-Thi Tử-Cống dẫn vào:

Như xương đã cắt lại trau láng ngời.

Ngọc đã dôi lại mài trong bóng,

Như lời thầy, có đúng hay không?

Thánh rằng: người Tử rất thông,

Đem sau suy trước, khá cùng nói Thi.

GIẢNG - NGHĨA:

Thầy Tử-Cống lại nói rằng: Trong Kinh-Thi có câu
rằng: Loài xương sừng, đã cắt lại trau cho láng; loài ngọc

hạch đã dôi lại mài cho trong bóng; như ý đó, đã hay lại thêm hay; có phải không?

Đức Thánh khen rằng: Người Tử (Tên thầy Tử-Cống) biết đem đều sau mà suy đều trước, mới khá cùng nói Thi đặng.

VII

子曰。不患人之不己

Tử viết: bất hoạn nhân chi bất kỷ

Đức Thánh rằng: chẳng lo người chung chẳng mình

知。患不知人也。

tri, hoạn bất tri nhân dã.

biết, lo chẳng biết người vậy.

第十六章

Chương thứ mười sáu

LỜI DỊCH

Chớ lo người, mình hay chẳng biết;

Chỉ lo mình chẳng xét rõ người.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói : Chớ lo người không biết sức học của mình, mà chỉ lo mình chẳng biết kẻ hay người dở mà thôi.

VIII

子曰。溫故而知新。可以

Tử viết: ôn cố nhi tri tân, khả dĩ

Đức Thánh rằng: ôn cũ mà biết mới, khá lấy

爲師矣。

vi sư hĩ.

làm thầy vậy.

爲政第二篇第十一章

Thiên vi chánh chương thứ mười một

LỜI DỊCH

Thánh rằng: học cũ tập hoài,
Biết thêm đều mới, đáng vai làm thầy.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng : Học thường phải ôn tập lời học cũ lại, thời biết thêm việc mới, khá làm thầy người ta đặng.

IX

子曰。學而不思則罔。

Tử viết : học nhi bất tư tắc vụng,

Đức Thánh rằng: học mà chẳng nghĩ thời mờ,

思而不學則殆。

tư nhi bất học tắc hại.

nghĩ mà chẳng học thời nguy.

第十五章

Chương thứ mười lăm

LỜI DỊCH

Thánh rằng: học chẳng suy chẳng nghĩ,

Túi trong lòng, sự lý biết chi.

Chẳng lo học, cứ nghĩ suy,

Lòng không chuẩn đích, an gì đặng chẳng.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Học mà không hay suy nghĩ thời nghĩa lý không rõ, thật vô-ích lắm. Như cứ nghĩ hoài mà không chịu học, biết lấy chi làm chuẩn đích mà nghĩ, thời trong lòng nguy bức mà không an lắm.

X

子曰。質勝文則野。
Tử viết: chất thắng văn tắc dã,
Đức Thánh rằng: chất-phát hơn văn-hoa, thời quê,
文勝質則史。文質
văn thắng chất, tắc sử⁽¹⁾, văn chất
văn-hoa hơn chất-phát thời ghi việc, văn chất
彬彬。然後君子。
bân bân, diên hậu quân - tử.
sắc sáng đều, vậy sau người quân-tử.

雍也 第六篇第十六章

Thiên Ung-giả chương thứ mười sáu

LỜI DỊCH

Chất hơn văn, quê mùa đã chắc,
Chất thua văn, thiếu mất lòng thành.
Văn-hoa chất-phát quân bình,
Ay là quân-tử đức lành vẹn thay.

GIẢNG - NGHĨA:

Đức Thánh nói rằng: Người chất-phác thiết tha nhiều mà văn-hoa chữ nghĩa ít, thì thành ra người quê mùa; văn-hoa nhiều, mà chất phác ít, thời thiếu mất lòng thành thật. Cho nên văn chất ngang bằng nhau, mới ra người quân-tử.

(1) Sử là người văn-hoa để ghi chép công việc.

XI

子曰。中人以上。可以

Tử viết: trung nhơn dĩ thượng, khả dĩ
Đức Thánh rằng: giữa người lấy trên, khá lấy

語上也。中人以下。不可

ngữ thượng dã, trung nhơn dĩ hạ, bất khả
nói trên vậy, giữa người lấy xuống, chẳng khá

以語上也。

dĩ ngữ thượng dã.

lấy nói trên vậy.

第十九章

Chương thứ mười chín

LỜI DỊCH

Đức Thánh rằng: học tùy theo sức,

Từ lớp trung đến bậc lớp trên:

Nói cao nghe thấu biết liền,

Bởi theo thứ lớp, dạy khuyên dễ tường.

Từ lớp trung đến hàng lớp dưới,

Mà nói cao nghe lại biết chi.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Từ bậc trung sắp lên, nói bậc trên, nghe mới thông hiểu đặng; còn từ bậc trung sắp xuống bậc dưới, thì không nên nói bậc trên.

XII

子曰。君子博學於文。

Tử viết : quân - tử bác học ư văn,

Đức Thánh rằng; người quân-tử rộng học chung văn,

約之以禮。亦可以弗畔矣夫。

ước chi dĩ lễ, diệc khả dĩ phát bạn hĩ phụ,

ước đó lấy lễ, cũng khá lấy chẳng trái vậy ôi.

第二十五章

Chương thứ hai mươi lăm

LỜI DỊCH

Thánh rằng: học rộng cũng hay,

Hễ người quân-tử sách gì chẳng thông.

Phải giữ lòng trong vòng nghi lễ,

Khỏi trái lầm đạo lý mới hay.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng : Người quân-tử học phải rộng, cho biết đủ sự lý, rồi lại phải giữ theo nghi-lễ mới khỏi trái lầm.

XIII

子曰。我非生而知之

Tử viết : ngã phi sanh nhi tri chi

Đức Thánh rằng : ta chẳng sanh mà biết chung

者。好古敏以求之者也。

giả, hiếu cổ mẫn dĩ cầu chi giả dã.

ấy, muốn xưa siêng lấy cầu đó ấy vậy.

述而第七篇第十九章

Thiên Thuật-nhi chương thứ mười chín

LỜI DỊCH

Rằng : ta chẳng phải sanh tri,

Siêng cầu văn-vật đạo nghi từ xưa.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng : Ta không phải sanh ra đã biết, chỉ ham muốn đạo Thánh-Hiền đời xưa, lòng siêng cầu đó mà thôi.

XIV

子曰。三人行。必有我師

Tử viết : tam nhơn hành, tất hữu ngã sư

Đức Thánh rằng : ba người đi, ắt có ta thầy

焉。擇其善者。而從之。其

yên, trạch kỳ thiện giả, nhi tòng chi, kỳ
vậy, chọn sửa lành ấy, mà theo đó, sửa

不善者而改之。

bất thiện giả nhi cải chi.
chẳng lành ấy mà đổi đó.

第二十一章

Chương thứ hai mươi mốt

LỜI DỊCH

Đức Thánh rằng : đi vừa ba kẻ,

Trong hai người, có lẽ làm thầy.

Người hay thời học đều hay,

Không hay thời xét đổi ngay mới lành.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Minh cùng hai người bạn đều đi, là vô ba người; trong hai người ấy, mình coi có đều hay thời mình học thêm, thấy người có đều dở, biết mà sửa đổi; đều là làm thầy mình đặng.

XV

子曰。學如不及。猶恐

Tử viết: học như bất cập, do khủng

Đức Thánh rằng: học bằng chẳng kịp, còn sợ

失之。

thất chi.

mất đó.

泰伯第八篇第二十一章

Thiên Thái-bá chương thứ hai mươi một

LỜI DỊCH

Đức Thánh rằng: học hành nông sức,

Sợ không bằng, lạc mất sau cùng.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Mình học mà chẳng kịp người, cũng như đi theo không kịp, lạc mất lại sau cùng.

XVI

子曰。苗而不秀者。有矣

Tử viết: miêu nhi bất tú giả, hữu hi

Đức Thánh rằng: má mà chẳng tốt ấy, có vậy

夫。秀 而 不 寔 者。有 矣 夫。

phù, tú nhi bất thiết giả, hữu hĩ phù.

ôi, tốt mà chẳng quả ấy, có vậy ôi.

子罕第九篇第二十一章

Thiên Tĩ-hản chương thứ hai mươi một

LỜI DỊCH

Má không có chen như không,
Chen không có hột đều hòng bỏ đi.

Học không thành cũng khi như thế,
Miễn thành tài nào kể công lao.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Má không ra chen bông thời như không: có chen bông mà không có hột, cũng đồ bỏ. Vì học không thành tài cũng như thế.

XVII

孔 子 曰。生 而 知 之 者。上 也。

Khổng-Tĩ viết: sanh nhi tri chi giả thượng dã,

Đức Thánh rằng: sanh mà biết đó ấy trên vậy,

學而知之者。次也。困而學
học nhi tri chi giả, thứ dã, khốn nhi học
học mà biết đó ấy, thứ vậy, khổ mà học
之。又其次也。困而不學。民
chi, hựu kỳ thứ dã, khốn nhi bất học, dân
đó, lại sửa thứ vậy, khổ mà chẳng học, dân
斯爲下矣。
tư vi hạ hĩ.
ấy làm dưới vậy.

季氏第十六篇第九章

Thiên Quý-thị chương thứ chín

LỜI DỊCH

Sanh ra đã biết, bậc cao,
Học sau mới biết, cũng vào thứ hai.
Khổ chẳng thông học hoài mới biết,
Bạc gần kề đứng khít thứ hai.
Chẳng thông chẳng học rất sai.
Tự cam thấp thỏi dưới người đã an.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh Khổng Tử nói rằng : Sanh ra đã biết rồi là bậc trên cao ; học sau mới biết là bậc thứ hai. Như chẳng dặng thông lo gắng mà học rồi mới biết, cũng bậc gần thứ hai. Còn chẳng thông mà chẳng chịu học, người ấy là chỉ ngu, tự cam hèn hạ thấp thỏi dưới hết.

XVIII

子夏曰。仕而優則學。學

Tử - Hạ viết : sĩ nhi ưu tắc học, học
Thầy tử-Hạ rằng : làm quan mà thừa thời học, học
而優則仕。
nhi ưu tắc sĩ.
mà thừa thời làm quan.

子張第十九篇第十三章

Thiên Tử-Trương chương thứ mười ba

LỜI DỊCH

Tử-Hạ rằng : làm quan dư sức,
Thời học thêm, kiến thức mở xa.
Học hay sức đã dư ra,
Làm quan để nghiệm học đã đúng chăng.

GIẢNG - NGHĨA :

Thầy Tử-Hạ nói rằng : Làm quan đã hay giỏi, thời học thêm để mở mang kiến thức cho rộng ; học đã giỏi thời ra làm quan, để lấy sự lý trong việc học, làm mà nghiệm thử.

XIX

子曰。德之不修。學之

Tử viết: đức chi bất tu, học chi

Đức Thánh rằng: đức chung chẳng sửa, học chung

不講。聞義不能徙。不善

bất giảng, văn nghĩa bất năng tị, bất thiện

chẳng giảng, nghe nghĩa chẳng hay dời, chẳng lành

不能改。是吾憂也。

bất năng cải, thị ngô ưu dã.

chẳng hay dời, ấy ta lo vậy.

述而第七篇第三章

Thiên Thuật-nhi chương thứ ba

LỜI DỊCH

Đức Thánh rằng: đức không trau sáng,

Học mà không cứu giảng xưa nay.

Nghe lời phải chẳng theo ngay,

Lỗi mà chẳng cải; lòng thầy rất lo,

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Đức mà không biết trau dồi cho rõ, học mà không biết giảng cứu cho minh ; nghe đều phải nghĩa mà không chịu theo, có đều chẳng lành mà không chịu sửa đổi ; bốn đều ấy ta lấy làm lo lắng.

XX

子夏曰。百工居肆。以成

Tử-Hạ viết: bách công cư tứ, dĩ thành

Thầy Tử-Hạ rằng: trăm thợ ở phố, lấy nên

其事。君子學以致其道。

kỳ sự, quân-tử học dĩ trí kỳ đạo.

sửa việc, người quân-tử học lấy đến sửa đạo.

子張第十九篇第七章

Thiên Tử-trương chương thứ bảy

LỜI DỊCH

Tử-Hạ rằng: làm đồ trăm thợ,

Muốn thành nghề phải ở phố hàng.

Người quân-tử khá lo toan,

Học cho thấu đạo mới an trong lòng.

Học không công ví như trăm thợ,

Bỏ phố làm, riêng ở dọc đường.

GIẢNG - NGHĨA :

Thầy Tử-Hạ nói rằng: Trăm thợ ở phố chế tạo, mới học tinh nghề nghiệp; người quân-tử phải chuyên công vào việc học hành, thì mới thấu đạo-vị.

Luận - ngữ trích cú điển âm

德 行

ĐỨC - HÀNH

I

子曰。父母在。不遠遊。遊

Tử viết: phụ mẫu tại, bất viễn du, du
Đức Thánh rằng: cha mẹ còn, chẳng xa chơi, chơi

必有方。

lất hữu phương.

ắt có phương.

里仁第四篇第十九章

Thiên Lý-nhân chương thứ mười chín

LỜI DỊCH

Thánh rằng: cha mẹ khương cường,
Làm con chớ khá chơi phường nào xa.

Khi đi ra phường đâu phải nói,
Phòng khi ngài kêu gọi về mau.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Cha mẹ đương mạnh khỏe, đạo làm con chớ nên đi chơi chốn xa, vì sợ bỏ vắng sớm viếng tối thăm đi. Như có việc đi ra phường nào, thời phải thưa trước, để kêu gọi cho biết chỗ

II

子曰。父母之年。不可

Tử viết: phụ mẫu chi niên, bất khả

Đức Thánh rằng: cha mẹ chung tuổi, chẳng khá

不知也。一則以喜。一則以懼。

bất tri dã, nhứt tắc dĩ hỉ, nhứt tắc dĩ cụ.

chẳng biết vậy, một thời lấy mừng, một thời lấy sợ.

第 二 十 章

Chương thứ hai mươi

LỜI DỊCH

Thánh rằng: cha mẹ tuổi cao,

Làm con phải biết tuổi bao nhiêu rồi.

Một thời dạ mừng vui tuổi thọ,

Một thời lo già có suy dần.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Làm con phải biết tuổi cha mẹ là bao nhiêu; một thời mừng thêm thọ, một thời lo tuổi già mau suy.

III

子曰。孝哉 閔子騫。人

Tử viết: hiếu tai Mẫn-tử-Khiên, nhân

Đức Thánh rằng: hiếu thay ông Mẫn-tử-Khiên, người

不聞於父母昆弟之言。

bất gián ư phụ mẫu côn đệ chi ngôn.
chẳng hở chung cha mẹ anh em chung nói.

先進第十一篇第四章

Thiên Tiên-tấn chương thứ tư

LỜI DỊCH

Thánh khen: Mẫn-Tử hiếu thân,

Anh em cha mẹ xa gần tin khen.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh khen rằng: Người Mẫn-Tử-Khiên là hiếu lắm; trên cha mẹ, dưới anh em cùng người ngoài, đều tin thật là hiếu.

(Trong sách Vị-căn có lời giải rằng: Đức Thánh không lẽ kêu tên chữ, nhưng mà xét lại, trong lời khen ngợi, quả thật lời đức Khổng-Tử.)

VI

子曰。君子成人之美。

Tử viết: quân - tử thành nhân chi mi,

Đức Thánh rằng: người quân-tử nên người chung tốt,

不成人之惡。小人反是。

bất thành nhân chi ác, tiểu-nhân phản thị.

chẳng nên người chung dữ, kẻ tiểu-nhân trái ấy.

顏淵第十二篇第十五章

Thiên Giang - Uyên chương thứ mười lăm

LỜI DỊCH

Thánh dạy rằng: người hiền quân-tử,

Ung giúp người thành sự hay ho.

Còn việc dữ chẳng giúp cho,

Tiểu-nhân quân-tử lòng dò khác xa.

GIẢNG - NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Người quân-tử muốn khuyên cho người thành sự hay ho tốt lành, mà chẳng chịu khuyên người làm việc dữ. Kẻ tiểu-nhân lòng ở trái, không dặng như thế.

有子曰。其爲人也孝弟。而

Hữu-Tử viết: kỳ vi nhân dã hiếu đê, nhi
Thầy Hữu-Tử rằng: sửa làm người vậy hiếu đê, mà

好犯上者鮮矣。不好犯
hiếu phạm thượng giả liên hi, bất hiếu phạm
muốn phạm trên ấy ít vậy, chẳng muốn phạm

上而好作亂者。未之有也。
thượng nhi hiếu tác loạn giả, vị chi hữu dã.
trên mà muốn làm loạn ấy, chưa chung có vậy.

學而第一篇第二章

Thiên Học-nhi chương thứ hai

LỜI DỊCH

Hữu-Tử rằng: người mà hiếu đê,

Hắn ít khi phạm kẻ trên mình,

Phạm trên chẳng muốn đã lành,

Mà ưng làm loạn lẽ đành có đâu.

GIẢNG-NGHĨA:

Thầy Hữu-Tử nói rằng: Làm con người đã hiếu với cha mẹ, thuận kính bậc huynh trưởng, mà muốn phạm kẻ bậc trên, thời cũng ít có. Lòng đã chẳng muốn phạm kẻ bậc trên, mà muốn làm sự loạn nghịch, chắc là không có.

VI

君子務本。本立而道生。

Quân-tử vụ bản, bản lập nhi đạo sanh,
Người quân-tử chuyên gốc, gốc dựng mà đạo sanh,

孝弟也者。其爲仁之本與。

hiếu đễ dã giả, kỳ vi nhân chi bản như.

hiếu đễ vậy ấy, sửa làm nhân chung gốc vậy vậy.

第二章

Chương thứ hai

LỜI DỊCH

Người quân-tử lo âu cội rễ,

Cội đứng yên, đạo lý mới sanh.

Thảo cha mẹ, thuận cùng anh,

Làm nhân cội rễ đành rành đó chẳng.

GIẢNG - NGHĨA :

Người quân-tử chuyên sức lo dựng cội rễ; cội đã đứng vững thời đạo tự-nhiên sanh; người trọn vẹn đều hiếu đễ, ấy là cội gốc làm nhân đó.

VII

子曰。弟子入則孝。出則

Tử viết: đệ tử nhập tắc hiếu, xuất tắc

Đức Thánh rằng: em con vào thời hiếu, ra thời

弟。謹 而 信。汎 愛 衆 而 親 仁。

đễ, cần nhi tín, phiếm ái chúng nhi thân nhân,
đễ, ghín mà tín, rộng yêu chúng mà gần nhân,

行 有 餘 力。則 以 學 文。

hành hữu dư lực, tắc dĩ học văn.

làm có thừa sức, thời lấy học văn.

第 六 章

Chương thứ sáu

LỜI DỊCH

Đức Thánh rằng: vào nhà hiếu thảo,

Khi ra ngoài, trọn đạo thờ anh.

Làm cần thận, nói tin thành,

Gần người nhân hậu, chúng đánh rộng yêu.

Con em làm sáu đều thừa sức,

Thời học văn kiến thức xưa nay.

GIẢNG-NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng: Đạo làm con em, khi vào nhà thời hiếu thảo cùng cha mẹ; khi ra ngoài thời thuận kính cùng huynh trưởng, làm việc thời cần-thận, nói thời tin thật, rộng thương loài người mà gần kẻ có nhân. Làm sáu đều ấy có rảnh, thời học thêm nghề văn, để hiểu thêm sự lý.

VIII

曾子曰。慎終追遠。民德

Tăng-Tử viết: thận chung truy viễn, dân đức
Thầy Tăng-Tử rằng: ghín sau theo xa, dân đức

歸厚矣。

qui hậu hi.

về dày vậy.

第九章

Chương thứ chín

LỜI DỊCH

Thầy Tăng rằng: việc lớn thay,
Tang lo hết lễ, tế hay hết thành.

Giữ hậu đạo đã đánh vện-vẽ,

Đức hóa dân có lẽ theo mau.

GIẢNG-NGHĨA :

Thầy Tăng-Tử nói rằng: Việc lớn, duy việc tang phải lo cho hết lễ nghi ; việc cúng tế phải lo cho hết thành kính, thời dân thấy mình hậu đạo như thế, cũng hóa theo đức-hậu mau.

IX

子曰。父在觀其志。父沒

Tử viết: phụ tại quan kỳ chí, phụ một

Đức Thánh rằng: cha còn xem sửa chí, cha mất

觀其行。三年無改。於父之
quan kỳ hành, tam niên vô cải, ư phụ chi
xem sửa làm, ba năm không đổi, chung cha chung
道。可謂孝矣。
đạo, khả vị hiếu hĩ.
đạo, khá gọi hiếu vậy.

第十一章

Chương thứ mười một

LỜI DỊCH

Thánh rằng : xem chí trước sau,
Người con hay dở, găm âu rõ ràng,
Khi cha còn, việc vắn thế ấy,
Sau mất rồi, tự ý xem qua.
Ba năm chẳng đổi đạo cha,
Biết lòng không nở, ấy là thảo thân.

GIẢNG-NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng : Lúc cha còn, người con không
đặng tự chuyên, thời xem chí làm sao ; đến sau cha mất
rồi, xem người con làm công việc làm sao. Như in trước
ấy là con giỏi, nhưng cũng chưa phải là hiếu ; duy trong
ba năm không nở sửa đổi đạo cha, mới gọi rằng con
thật là có hiếu.

X

孟懿子問孝。子曰。無

Manh-Y-Tử vấn hiếu; Tử viết: vô

Ông Manh-Y-Tử hỏi hiếu; Đức Thánh rằng: không

違。樊遲御。子告之曰。

vi, Phán - Tri ngự, Tử cáo chi viết:

trái, ông Phán-tri cầm xe, Đức Thánh bảo đó rằng:

孟孫問孝於我。我對曰。

Manh-Tôn vấn hiếu ư ngã, ngã đối viết;
ông Manh-Tôn hỏi hiếu chung ta, ta đáp rằng:

無違。樊遲曰。何謂也。

vô vi. Phán - Tri viết: hà vị dã;
không trái. Ông Phán-Tri rằng: sao gọi vậy;

子曰。生事之以禮。死葬

Tử viết: sanh sự chi dĩ lễ, tử táng
Đức Thánh rằng: sống thờ đó lấy lễ, chết chôn

之以禮。祭之以禮。

chi dĩ lễ, tế chi dĩ lễ.
đó lấy lễ, tế đó lấy lễ.

爲政第二篇第五章

Thiên Vi-chánh chương thứ năm

LỜI DỊCH

Mạnh-Ý-Tử ân cần hỏi hiếu.

Chớ trái sai; Thánh biểu vẽ ngay.

Cầm xe ngài có Phan-Trì,

Ngài nhắc chuyện Mạnh-Tôn, khi hỏi ngài:

Ta trả lời: hiếu là chẳng trái.

Phan-Trì nghe chưa giải còn ngờ.

Thánh rằng: sống lấy lễ thờ,

Mẹ cha mất, lấy lễ mà đưa chôn.

Tế lấy lễ giữ tròn chẳng trái,

Muốn thảo thân lòng phải ân cần.

GIẢNG-NGHĨA :

Ông Mạnh-Ý-Tử là quan nước Lỗ, hỏi chuyện hiếu. Đức Thánh đáp rằng: đừng làm trái là hiếu; rồi ngài nói lại với học trò cầm xe ngài, là ông Phan-Trì rằng: không ông Mạnh-Tôn hỏi hiếu cùng ta, ta đáp rằng: đừng làm trái. Ông Phan-Trì nghe không hiểu, liền hỏi đức Thánh, là ý chi. Đức Thánh đáp rằng: cha mẹ sống lấy lễ mà thờ phụng, khi chết lấy lễ mà đưa chôn, lấy lễ mà cúng tế; giữ theo lễ chớ sai, ấy là có hiếu.

(Bởi lúc ấy Tam-Gia là Mạnh-Tôn, Qui-Tôn, Thúc-Tôn hay làm tiếm lễ nên đức Thánh dạy thế ấy.)

XI

孟武伯問孝。子曰。父母

Mạnh - vũ - Bá vấn hiếu. Tử viết : phụ mẫu

Ông Mạnh-vũ-Bá hỏi hiếu, Đức Thánh rằng : cha mẹ

惟其疾之憂。

duy kỳ tật chi ưu.

chỉ sửa tật chừng lo.

第六章

Chương thứ sáu

LỜI DỊCH

Mạnh-Vũ-Bá hỏi hiếu thân.

Thánh rằng : cha mẹ nhiều phần thương con.

Lo ốm đau hao mòn hơn cả,

Làm con nên thể dạ, giữ mình.

GIẢNG-NGHĨA :

Ông Mạnh-Vũ-Bá là con ông Ý-Tử, hỏi thế nào là hiếu. Đức Thánh đáp rằng : cha mẹ chỉ lo con đau ốm hơn hết ; đạo làm con phải thể lòng cha mẹ mà giữ mình, chớ cho thành sự đau ốm, ấy là hiếu.

(Bởi ông ấy không biết giữ mình, nên ngài dạy thế ấy)

XII

子游問孝。子曰。今之
Tử-Du vấn hiếu. Tử viết: kim chi

Thầy Tử-Du hỏi hiếu. Đức Thánh rằng: nay chung

孝者。是謂能養。至如犬馬。

hiếu giả, thị vị năng dưỡng, chí như khuyển mã,

hiếu ấy, ấy gọi hay nuôi, đến như chó ngựa,

皆能有養。不敬。何以別乎。

giai năng hữu dưỡng, bất kính, hà dĩ biệt hồ.

đều hay có nuôi, chẳng kính, sao lấy khác vậy ru.

第七章

Chương thứ bảy

LỜI DỊCH

Tử-Du hỏi hiếu đánh rành.

Thánh rằng: hay dưỡng, gọi tình đời nay.

Loài vật mọn, đều hay nuôi dưỡng,

Như lòng không kính nhượng khác chi.

GIẢNG-NGHĨA :

Thầy Tử-Du hỏi hiếu. Đức Thánh đáp rằng : thấy đời nay hay nuôi dưỡng cha mẹ, đã gọi rằng hiếu; như loài chó ngựa đều hay có nuôi, bằng chẳng kính, thời có khác gì đâu. (Bởi vì thầy ấy phụng dưỡng rất hậu. Đức Thánh sợ thương nhiều hoặc có hơn sự kính, nên ngài dạy thế ấy.)

Bổ thêm « Trong sách Mao-Tây-Hà có nói ông Bao-Hàm chú rằng : con chó biết giữ nhà cho ông thân mình ngũ ngon ; con ngựa biết dơ lưng cho ông thân mình cỡi cho khỏi mệt ; làm con biết nuôi dưỡng ông thân mình cho mạnh khỏe ; chỉ loài vật không bằng mình một sự cung kính mà thôi, như mình không kính thì có khác gì nó. »

XIII

子夏問孝。子曰。色難。有

Tử-Hạ vấn hiếu. Tử viết: sắc nan, hữu

Thầy Tử-Hạ hỏi hiếu. Đức Thánh rằng: sắc khó, có

事弟子服其勞。有酒食先生

sự đệ tử phục kỳ lao, hữu tửu thực tiên-sanh
việc em con phục sức nhọc, có rượu cơm tiên-sanh

饌。曾是以爲孝乎。

soạn, tặng thí dĩ vi hiếu hồ.

xoi, từng ấy lấy làm hiếu vậy ru.

第八章

Chương thứ tám

LỜI DỊCH

Tử-Hạ hỏi hiếu xin bày ;

Thánh rằng : chỉ khó mặt mày hòa vui.

Còn rượu thịt ngọt bùi dâng mãi,

Rằng hiếu thân, có phải ấy vậy ?

GIẢNG - NGHĨA :

Thầy Tử-Hạ hỏi làm sao gọi là hiếu? Đức Thánh dạy rằng: con khi hầu cha mẹ, sắc mặt hòa vui, là khó lắm. Như có gặp việc, thời con em chịu mệt nhọc giúp đỡ; có cơm rượu thời đem dâng cho cha mẹ ăn uống, đều là việc thường, đã phải là hiếu đâu.

(Bởi vì thầy ấy tánh trực, sắc mặt ít ôn hòa, nên Đức Thánh dạy thế ấy.)

XIV

子曰。事父母幾諫。見志

Tử viết: sự phụ mẫu cơ gián, kiến chí

Đức Thánh rằng: thờ cha mẹ sẽ can, thấy chí

不從。又敬不違。勞而不怨。

bất tòng, hựu kính bất vi, lao nhi bất oán.
chẳng theo, lại kính chẳng trái, nhọc mà chẳng hờn.

里仁第四篇第十八章

Thiên Lý-nhân chương thứ mười tám

LỜI DỊCH

Thánh rằng: cha mẹ lỗi chi,

Mình can nhẹ nhẹ, sắc thì hòa vui.

Thấy chẳng nghe, lần hồi can lại,

Nhọc chẳng hờn, quở phải kính thương.

GIẢNG-NGHĨA :

Đức Thánh nói rằng : Cha mẹ có lầm lỗi đều chi, thời con can đáng, lời nói cho nhẹ nhàng ; thấy chi ngài chẳng chịu nghe theo, thời nên kính mà chẳng dám trái. Chờ khi vui rồi can lại, dầu có mệt nhọc, cũng bị la quở, cũng cứ hiểu kính, chớ đem lòng oán giận mới phải.

CHUNG



集論語弁言

德之不修。學之不講。是吾憂也。古之學者爲己。多聞闕疑。多見闕殆。一言而可以終身行之。君子多乎哉。不多也。予少也賤。而志于學。畏聖人之言。日無亡其所知。月無亡其所能。如用之。則吾從先進。有朋自遠方來。仕憂則學。述而不作。竊比於我老彭。法語之言。能無從乎。繹之爲貴。

月亭黎克勸謹跋

Đức chưa tới, học chưa nên,
Trong hai chuyện ấy Thánh-Hiền cũng lo.
Vì mình học chánh nhà nho,
Thấy nghe đã rộng suy dò cũng lâu.
Lặn đời giữ vững một câu,
Đã rằng quân-tử có đâu khoe nhiều.
Tôi đương thuở nhỏ trò nghèo,
Chăm bề học vấn, sợ đều Thánh ngôn.
Tháng ngày luyện tập luôn luôn,
Lấy người tiên-tấn làm khuôn phép thường.

Có người quý-khách viễn phương,
Làm quan đã chán vui đường học vấn.
Ra tay trước thuật dần dần,
Lão-Bánh thuở trước đã tàn biết nhau.
Mấy lời pháp ngữ trái đầu,
Phải đem suy dịch từng câu cho tường.

NGUYỆT - ĐÌNH
LÊ - KHẮC - KHUYẾN
Cầm bạc tính dịch



論語摘句演音

竊聞之。莫爲之前。雖盛弗著。莫爲之後。雖美弗傳。一作一述。文運關焉。昨因回京掃墓。來謁橘亭膺君侯。見君侯坐于鮮華之亭。譯論語之書。捧讀之下。自不覺怡然。有得于心。每三復之。而誠服大方之學識。夫斯集也。憂聖經之難明處。原聖旨之立言辰。辭嚴義正。本性命道德之遺文。語簡意真。合老童婦孺而皆曉。誠後學之方針。乃對辰之急務者也。噫。體意達辭。演音串韻。闡發聖言。垂訓後世。仁哉橘亭膺君侯之用心。亦聖賢之用心者耶。

甘江黎平仲謹跋

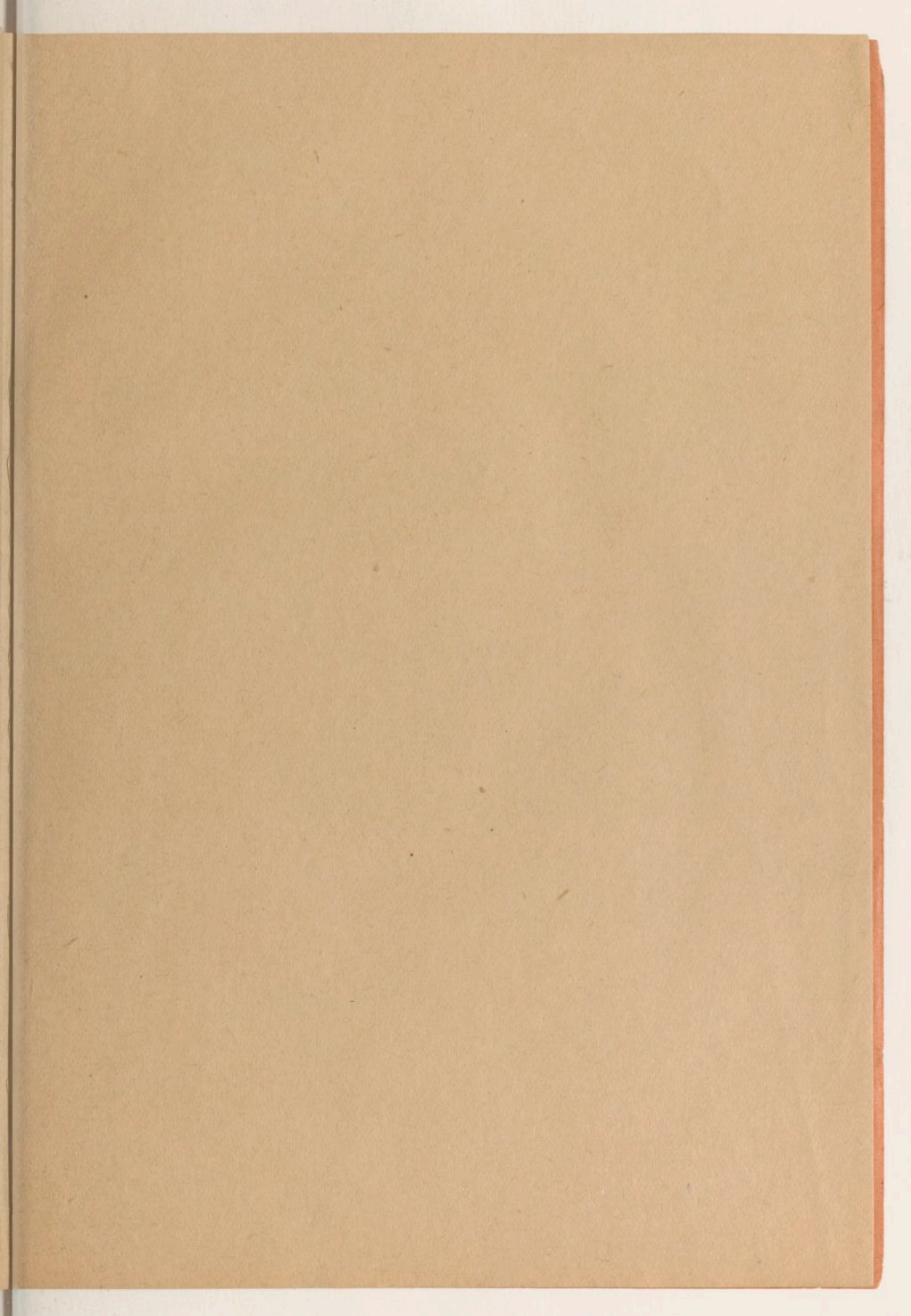
D I C H

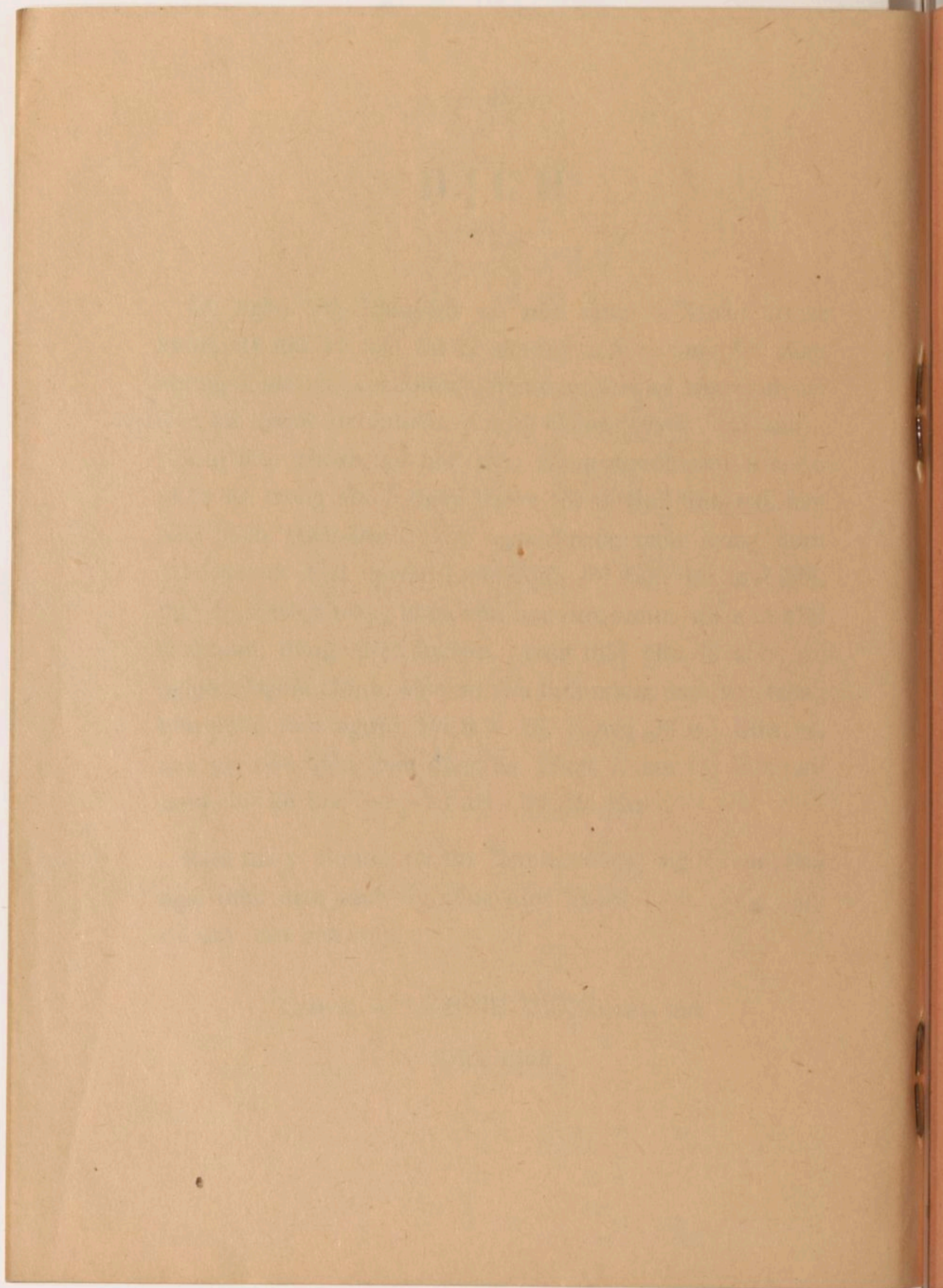
Tôi nghe ông Hàng-Dủ có nói rằng : « Người trước không đề đạt kẻ sau, thì kẻ sau tuy có tài, trong đời cũng không ai biết : kẻ sau không khen ngợi đức kẻ trước, thì cái đức kẻ trước tuy nhiều, nhưng chẳng truyền đời sau ». Người làm trước, kẻ nói sau, trong nguồn văn-học, có phần hệ trọng lắm ! Ngày trước tôi về Huế tỉnh-mộ, qua hầu quan Quạt-Đình, thấy ngài đương ngồi trong đình Tiên-ba mà dịch quyển Luận-Ngữ, tôi cầm đọc một hồi, thấy ngài trích trong khoa văn-học đức-hạnh, diễn ra chữ Quốc-âm, dùng điệu lụcbác, giáng thất cho dễ đọc ; lời nghiêm nghĩa chính, vốn cái văn tính-mạng đạo-đức, trong bốn-phần làm người, lời ít ý rõ, người già trẻ, đờn bà, con gái đều hiểu thấu đặng cả. Thiệt là làm cái kim chỉ-nam cho kẻ học sau ; có ích cho đời lắm.

Ngài thể ý Thánh, rết lời Thánh, để dạy người sau, nay ngài diễn dịch sách ấy, cũng như Thánh-hiền dụng tâm để dạy đời sau vậy.

CAM-GIANG LÊ-BÌNH-TRỌNG cần bạc

Tinh dịch.





THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY

ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION

1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1895

CÁC THƯ SÁCH CỦA ÔNG QUẬT-ĐÌNH

Đã xuất bản :

(Bảng chữ Quốc ngữ)

Luận-Ngữ Trích-Củ Diên-Âm
Việt-Sử Danh-Nhân Liệt-Nữ ngâm-khúc
Ngạn-Ngữ sự-loại lược-biên (dùng làm Diên-cổ thơ văn)
Ngạn-Văn
Mộng-Hiền truyện (Luân-lý tiểu-thuyết)
Kim-Phụng truyện (tình-nghĩa tiểu-thuyết)
Xuân-Thành ca khúc.

(Bảng chữ Quốc-âm)

Cầm-khúc quốc-âm ca (sách dạy đàn)
Mộng-Hiền truyện (Luân-lý tiểu-thuyết)

(Bảng chữ Hán)

Quật-Đình Hán-văn thơ thảo.

Sắp xuất bản :

Hàn-Đào truyện (Luân-lý tiểu-thuyết)
Quật-Đình quốc-âm thơ lược-trích (bách-thủ).

*Có bản khắp các hàng sách lớn ở Huế,
hỏi tại Đắc-lập Ấn-quán ở xa xin viết
thư cho :*

M. QUẬT-ĐÌNH ở Vỹ-Dạ Huế

(Ở xa xin gửi thêm cước phí)